

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH B**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 228/2022/HSST
Ngày: 16-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P
TỈNH B**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Viết Sáu

Bà Lưu Thị Thôi

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi – Thư ký tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh B tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 219/2022/TLST- HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1999 tại B. ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố 11, phường Mũi Né, thành phố P, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn E và bà Âu Thị Vi H; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/8/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1/ Ông Đoàn Thanh Nhật – sinh năm 2001 (Vắng mặt). Địa chỉ: Khu phố 12, phường Mũi Né, thành phố P, tỉnh B

2/ Ông Đặng Quốc Trung – sinh năm 2004 (vắng mặt). Địa chỉ: Thôn Dân Bình, xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh B.

*** Người có quyền lợi liên quan:**

1/ Ông Nguyễn Văn Cao, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khu phố 12, phường Mũi Né, Thành phố P, tỉnh B.

2/ Ông Nguyễn Văn Sinh, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu phố 3, phường Mũi Né, thành phố P, tỉnh B.

3/ Ông Đặng Văn Lâm, sinh năm 1992. Địa chỉ; Khu phố 5, phường Mũi Né, thành phố P, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 25/02/2022 đến ngày 13/08/2022, Nguyễn Minh T đã 03 lần có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản tại địa bàn thành phố P , cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào trưa ngày 25/02/2022, Nguyễn Minh T rủ Đoàn Thanh Nhựt (sinh năm 2001, trú tại khu phố 12, phường Mũi Né, thành phố P) uống cà phê tại đường Chế Lan Viên thuộc khu phố 5, phường Mũi Né, thành phố P. Thấy Nhựt đang cầm điện thoại Oppo A15, T nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của Nhựt. T giả vờ hỏi mượn điện thoại Oppo A15 của Nhựt để đi công việc và hứa sẽ quay lại trả, Nhựt đồng ý. Sau khi lấy được điện thoại Oppo A15 của Nhựt, T đem đến cửa hàng điện thoại do Đặng Văn Lâm (sinh năm 1992, trú tại khu phố 5, phường Mũi Né, thành phố P) làm chủ, T nói đây là điện thoại của T nên Lâm tưởng thật, đã đồng ý cầm thế với giá 1.850.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T quay lại quán cà phê gặp Nhựt, Nhựt hỏi “điện thoại đâu?”, T trả lời “điện thoại đưa cho ông anh mượn, khi nào ông về ông trả lại” nên Nhựt không nói gì, đến 23 giờ cùng ngày, không thấy ông anh của T về trả điện thoại nên Nhựt đi về nhà.

Lần thứ hai: Sáng ngày 28/02/2022, T gọi điện hỏi Nhựt, Nhựt nói đang chơi tại quán bida thuộc khu phố 5, phường Mũi Né, thành phố P . T đi bộ đến, thấy Nhựt cầm điện thoại Samsung J6 nên T giả vờ hỏi mượn chiếc điện thoại Samsung J6 của Nhựt và nói “để gọi điện cho ông anh lấy chiếc điện thoại Oppo A15”, Nhựt đồng ý đưa điện thoại Samsung J6 cho T. T cầm điện thoại Samsung J6 đang đi trên đường thì gặp Nguyễn Văn Cao (sinh năm 1996, trú tại khu phố 12, phường Mũi Né, thành phố P), Cao đòi tiền T thì T nói “T không có tiền trả nợ, T chỉ có chiếc điện thoại này cần nợ số tiền 300.000 đồng cho Cao”, Cao tưởng điện thoại trên là của T nên đồng ý cần nợ. Đến chiều cùng ngày 28/02/2022, T hẹn Nhựt đến khu vực bờ kè Mũi Né thuộc khu phố 2, phường Mũi Né, thành phố P để trả 02 điện thoại cho Nhựt. Nghe vậy, Nhựt điều khiển xe mô tô biển số 86C1- 201.17 đến điểm hẹn gặp T, tại đây T tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của Nhựt, T nói với Nhựt cho T mượn xe mô tô biển số 86C1- 201.17 đi gặp ông anh để lấy điện thoại. Nhựt tin nên đồng ý đưa xe cho T. T điều khiển xe mô tô biển số 86C1- 201.17 đến nhà Nguyễn Văn Sinh (sinh năm 1990, trú tại khu phố 3, phường Mũi Né, thành phố P) và nói với Sinh “chiếc xe

này là của T, do đang kẹt tiền nên T mang đi cầm thế tạm vài ngày”. Sinh tướng T nói thật nên đồng ý cầm thế với giá 1.500.000 đồng. Đoàn Thanh Nhựt không thấy T quay lại trả tài sản, Nhựt biết bị lừa nên đến Công an phường phường Mũi Né trình báo, Công an phường mời Nguyễn Minh T lên làm việc. Tiền đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội (Bút lục: từ 82 đến 87, 130 – 131, 133 -134, 141 – 142).

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A15 màu xanh đen đã qua sử dụng, Imei 1: 869559055232875, imei 2: 869559055232867.

- 01 điện thoại di động Samsung J6, Imei 1: 358465094830588 và Imei 2: 35845094830586.

- 01 xe mô tô biển số 86C1- 201.17 màu đỏ đã qua sử dụng. Tại Kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐG ngày 07/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P kết luận: Xe mô tô biển số 86C1- 201.17, trị giá: 9.000.000 đồng; Điện thoại di động hiệu Oppo A15, Imei 1: 869559055232875, imei 2: 869559055232867, trị giá 1.845.000 đồng; Điện thoại di động Samsung J6, Imei 1: 358465094830588 và Imei 2: 35845094830586, trị giá: 1.225.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản: 12.070.000 đồng. (Bút lục: 49 – 50)

Xử lý vật chứng và dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động Samsung J6; điện thoại di động hiệu Oppo A15 cho Đoàn Thanh Nhựt. Nhựt nhận tài sản, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Xe mô tô biển số 86C1- 201.17 của Vũ Hoài Phương (sinh năm 1984, trú tại khu phố 10, phường Mũi Né, thành phố P) đứng tên chủ sở hữu. Vào năm 2016, Phương bán chiếc xe trên cho Đoàn Thanh Kiệt (sinh năm 1973, trú tại khu phố 12, phường Mũi Né, thành phố P, là cha của Đoàn Thanh Nhựt) với giá 8.500.000 đồng. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho Kiệt, Kiệt không yêu cầu bồi thường về dân sự. Nguyễn Văn Sinh yêu cầu Nguyễn Minh T hoàn trả lại số tiền cầm thế xe mô tô biển số 86C1- 201.17 là 1.500.000 đồng. Tiền chưa trả cho Sinh. (Bút lục: 62 – 63, 64 – 66, 113 – 114, 115 – 116)

Lần thứ ba: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/8/2022, Nguyễn Minh T đến siêu thị Lotte thuộc khu phố 5, phường Phú Thủy, thành phố P gặp Đặng Quốc Trung (sinh năm 2004, trú tại xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh B), là nhân viên bảo vệ siêu thị. T đến nói chuyện với Trung, T nhìn Trung đang cầm điện thoại Iphone X nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của Trung. T giả vờ nói với Trung cho T mượn điện thoại Iphone X để T lên lầu 5 gọi điện tìm người nợ tiền của T, Trung đồng ý đưa điện thoại T và nói Trung đi theo T lên lầu 5. T cùng Trung đi lên lầu 5 đến khu vực trò chơi của siêu thị, Trung đứng chờ, còn T đi vào khu vực trò chơi, rồi quay ra lại vị trí Trung đang đứng. Tại đây, T tiếp tục cầm điện thoại giả vờ gọi điện, thấy Trung không để ý nên T tháo ốp lưng của điện thoại Iphone X bỏ vào trong túi xách của T đang mang theo, còn chiếc điện thoại T kẹp trong nách của T rồi T đưa túi xách của T cho Trung, nói nhờ Trung giữ giùm để T xuống dưới lầu lấy điện thoại

của T. Trung tưởng điện thoại của Trung đang ở trong túi xách của T nên cầm túi xách giùm của T. Sau khi lấy được điện thoại T đem điện thoại đến tiệm điện thoại 86PT địa chỉ xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc do Nguyễn Đăng (sinh năm 1999, trú tại xã Tân Lập, huyện Hàm Tân) làm chủ, T nói với Đăng đây là điện thoại của T nên Đăng đồng ý mua với giá 3.000.000 đồng. Sau khi cầm túi xách của T, T không quay lại, Trung mở túi xách ra chỉ thấy ốp lưng điện thoại, Trung biết mình bị lừa. Đến 15 giờ ngày 14/8/2022, Trung đang làm việc tại siêu thị Lotte, Trung phát hiện T nên đã báo cho Công an phường Phú Thủy đến, mời T về trụ sở làm việc. T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. (Bút lục: 89 – 90, 91 – 92, 136 – 137, 139 – 140, 143 – 144)

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu iphone X, số Imei: 359408084649369;
- 01 ốp lưng nhựa và 01 túi xách màu đen;

Tại Kết luận định giá tài sản số 116/KL-HĐĐG ngày 21/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tô tụng hình sự thành phố P kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, số imei: 359408084649369. Tổng trị giá tài sản: 3.000.000 đồng. (Bút lục: 51 – 52)

Xử lý vật chứng và dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động Iphone X và ốp lưng cho Đăng Quốc Trung. Trung nhận tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự. Túi xách màu đen, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P bảo quản chờ xử lý. Nguyễn Đăng yêu cầu Nguyễn Minh T hoàn trả lại số tiền 3.000.000 đồng. Tiến chưa trả cho Đăng. (Bút lục: 65, 110 – 111)

Tại bản cáo trạng số 212/CT-VKS ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố Nguyễn Minh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 174; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù.

Xử lý vật chứng và dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động Iphone X và ốp lưng cho Đăng Quốc Trung. Trung nhận tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Nguyễn Đăng yêu cầu Nguyễn Minh T hoàn trả lại số tiền 3.000.000 đồng.

Nguyễn Văn Sinh yêu cầu Nguyễn Minh T hoàn trả lại số tiền cầm thế xe mô tô biển số 86C1- 201.17 là 1.500.000 đồng

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy Túi xách màu đen, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, theo biên bản giao nhận vật chứng số 46 ngày 25/11/2022.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, không tranh luận gì với Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như lời kết tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ để buộc tội bị cáo: Đây là vụ án Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, xảy ra từ ngày 25/02/2022 đến ngày 13/8/2022 tại thành phố P, tỉnh B do Nguyễn Minh T 03 lần có hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản của Đoàn Thanh Nhựt và Đặng Quốc Trung, gồm: 01 điện thoại di động Oppo A15; 01 điện thoại di động Samsung J6 và 01 chiếc xe mô tô biển số 86C1- 201.17; 01 điện thoại di động Iphone X. Tổng giá trị tài sản là 15.070.000 đồng, trong đó có 02 lần đủ định lượng cấu thành tội phạm “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với giá trị tài sản là 13.225.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng qui định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo là một thanh niên khỏe mạnh, bị cáo ý thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ thế nhưng với bản chất tham lam tư lợi cao, muốn nhanh chóng có thu nhập mà không phải lao động nặng nhọc nên bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của nhiều người với giá trị tài sản là 13.225.000 đồng, để thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội

nên cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự và áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T 02 lần dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản, có giá trị từ 2.000.000 đồng trở lên, thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét nhân thân của bị cáo xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thêm một thời gian nhất định là cần thiết.

[5] Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ Luật Hình sự.

Về phần bồi thường dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T trả cho Nguyễn Đăng số tiền 3.000.000 đồng và trả cho Nguyễn Văn Sinh số tiền 1.500.000 đồng.

Nhứt nhận tài sản, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Trung nhận tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy Túi xách màu đen, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, theo biên bản giao nhận vật chứng số: 46, ngày 25/11/2022.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Áp dụng:** khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

* Xử phạt: Nguyễn Minh T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 17/8/2022.

* Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự

- Về phần bồi thường dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Minh T trả cho Nguyễn Đăng số tiền 3.000.000 đồng và trả cho Nguyễn Văn Sinh số tiền 1.500.000 đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy Túi xách màu đen, theo biên bản giao nhận vật chứng số: 46 ngày 25/11/2022. Của Chi cục Thi hành án P .

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (16/12/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tp P ;
- VKSND tỉnh B;
- TAND tỉnh B;
- Công an tp P ;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố P ;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

NGUYỄN NGỌC DŨNG

